

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÂN KHÁNH AN

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 38 /NQ-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 03 tháng 05 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An;

Căn cứ Quy chế tổ chức đại hội thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An ngày 03/05/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 với các chỉ tiêu sau:

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh (%)	
					KH năm 2023	TH năm 2022
I	Sản lượng tiêu thụ bao bì	1000 bao	34.600	38.830	112,23	105,20
	- Vỏ bao xi măng	1000 bao	15.400	14.514	94,25	90,24
	- Vỏ bao nông sản + bao PE	1000 bao	19.200	24.316	126,65	116,75
II	Doanh thu thuần	Tr. đồng	175.000	182.577	104,33	97,22
	Trong đó: Doanh thu tiêu thụ bao bì	Tr. đồng	163.900	171.942	104,91	97,21
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	12.300	13.520	109,92	106,04
	Trong đó: Lợi nhuận bao bì, khác	Tr. đồng	10.500	12.195	116,14	113,11
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	9.800	10.805	110,26	105,94
V	Hiệu quả chưa lương (DT-CP chưa lương)	Tr. đồng	37.291	41.293	110,73	106,67
VI	Lao động bình quân (Không tính quản lý)	Người	260	245	94,23	94,23

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh (%)	
					KH năm 2023	TH năm 2022
VII	Các chỉ tiêu TN BQ CBCNV					
1	-TN BQ QL Chuyên trách từ TKA người/tháng	1.000 đồng	33.778	40.472	119,82	112,95
2	-TN BQ QL Không Chuyên trách từ TKA người/ tháng	1.000 đồng	2.000	2.000	100,00	100,00
3	TN BQ từ TKA người/tháng	1.000 đồng	7.589	8.918	117,51	113,23

b. Kết quả thực hiện đầu tư năm 2023.

TT	Tên công trình/ dự án	Thực hiện (VNĐ)
1	Hoàn thiện Hệ thống Phòng cháy chữa cháy	350.468.109
2	Đầu tư máy lạnh 200.000PTU	238.181.818
3	Đầu tư xe nâng	507.000.000
4	Cải tạo sửa chữa nhà xưởng, nhà kho cho thuê	1.007.077.500
	Tổng cộng	2.102.727.427

Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024.

a. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	KH2024/TH2023 (%)	Ghi chú
I	Sản lượng tiêu thụ bao bì	1000 bao	38.830	35.970	92,63	
	- Vỏ bao xi măng	1000 bao	14.514	14.800	101,97	
	- Vỏ bao nông sản + bao PE	1000 bao	24.316	21.170	87,06	
II	Doanh thu thuần	Tr. đồng	182.577	163.540	89,60	
	Trong đó Bao bì	Tr. đồng	171.942	152.500	88,72	
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	13.520	12.900	95,41	
	Tr.đó: Lợi nhuận bao bì	Tr. đồng	12.195	11.150	91,39	

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	KH2024/TH2023 (%)	Ghi chú
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	10.805	10.300	95,51	
V	Hiệu quả chưa lương (DT-CP chưa lương)	Tr. đồng	41.293	39.144	94,80	
VI	Lao động bình quân (chưa gồm lao động quản lý)	Người	245	246	100,41	
VII	Các chỉ tiêu TN BQ CBCNV					
1	-TN BQ QL Chuyên trách từ TKA người/tháng	1000 đồng	40.472	35.000	86,48	
2	-TN BQ QL Không chuyên trách từ TKA người/tháng	1000 đồng	2.000	2.000	100,00	
3	TN BQ từ TKA người / tháng	1000 đồng	8.918	8.431	94,53	

b. Kế hoạch đầu tư năm 2024.

Dự kiến đầu tư năm 2024, như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục	Khái toán (Chưa bao gồm VAT)
1	Đầu tư 01 máy tiện 1m63 có băng dài 3,6 mét phục vụ công tác bảo trì bảo dưỡng.	500
2	Đầu tư 06 máy dẹt tròn 06 thoi, công suất: 2,2÷2,5 m/phút (Bao gồm: Chi phí vận chuyển; lắp đặt; logistic; đấu thầu...)	3.500
	Tổng cộng	4.000

Căn cứ tình hình chung của thị trường, và các điều kiện thuận lợi để khảo sát giá cả, mua sắm và triển khai phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty.

Điều 3. Thông qua đề xuất mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023, phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2024, như sau:

a. Năm 2023

- Thành viên Hội đồng quản trị:

- 01 người x 3.000.000 đồng/ tháng x 12 tháng = 36.000.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát:
- + Trưởng Ban kiểm soát:
- 01 người x 2.000.000 đồng / tháng x 12 tháng = 24.000.000 đồng
- + Thành viên Ban kiểm soát
- 02 người x 1.500.000 đồng / tháng x 12 tháng = 36.000.000 đồng

b. Năm 2024.

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 đồng/ tháng
- Trưởng BKS : 2.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên BKS : 1.500.000 đồng/ tháng

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và dự kiến năm 2024, như sau:

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Đơn vị tính: Đồng

1	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm 2023	10.805.259.585
2	Lợi nhuận chưa phân phối	10.805.259.585
3	Trích lập các quỹ, trong đó	
-	Quỹ đầu tư, phát triển (10%)	1.080.525.959
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (2,97 Tháng lương)	6.502.608.626
-	Trích Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp (1,5 tháng lương QL Chuyên trách)	182.125.000
4	Chia cổ tức 8%/ VĐL	3.040.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

b. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024.

1. Cổ tức dự kiến: 8 - 10% vốn điều lệ.
2. Trích lập các quỹ:
 - Quỹ đầu tư phát triển dự kiến: 10 - 15%
 - Quỹ khen thưởng phúc lợi: tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng được những yêu cầu theo quy định đề ra để trình Hội đồng quản trị phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 cho Công ty.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty

cổ phần Bao bì Tân Khánh An biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- UBCKNN;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hà Quang Minh



Nghệ An, ngày 03 tháng 05 năm 2024

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TÂN KHÁNH AN**

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI

- Thời gian: vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 05 năm 2024
- Địa điểm: Hội trường Khách sạn Hữu Nghị số 74 Đường Lê Lợi, Tp.Vinh, tỉnh Nghệ An.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Các cổ đông, người được ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (thực hiện quyền bỏ phiếu) số V215/2024-TKA/VSDC-ĐK, ngày 19/03/2024 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời: 275 cổ đông
- Số cổ đông có mặt và được ủy quyền: 22 cổ đông.
- Tổng cộng 22 cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương 3.290.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 86,59 % tổng số cổ phần của Công ty.

III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

- Ban thẩm tra tư cách cổ đông Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tiến hành Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024.

- Đại hội đã biểu quyết 100% nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch để điều khiển Đại hội gồm các thành viên sau:

- Ông: Hà Quang Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- Ông: Phạm Thanh Hà - Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.
- Ông: Trần Anh Giang - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc Công ty.

Đại hội đã biểu quyết 100 % nhất trí thông qua Ban thư ký để ghi lại nội dung và diễn biến của Đại hội, gồm:

- Ông: Nguyễn Quang Long - Trưởng ban
- Ông: Lê Anh Tuấn - Ban viên

- Đại hội đã biểu quyết 100% nhất trí thông qua Ban kiểm phiếu biểu quyết để tổng hợp và báo cáo về tình hình biểu quyết gồm các thành viên sau:

- Ông Nguyễn Quang Long - Trưởng ban

2. Ông Nguyễn Văn Hoàng - Phó Ban.

3. Ông Lê Anh Tuấn - Ban viên.

Đại hội đã thống nhất biểu quyết 100% thông qua Chương trình Đại hội và biểu quyết 100% thông qua Quy chế làm việc của Đại hội do Đoàn chủ tịch trình bày.

IV. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. Đại hội đã nghe các nội dung sau:

1. Báo cáo Ban Giám đốc - HĐQT về tình hình HĐKD năm 2023 – Kế hoạch kinh doanh năm 2024.

2. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2023 (đã được kiểm toán).

3. Thông qua các chỉ tiêu kết quả thực hiện năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

4. Thông qua đề xuất mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2023. Phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2024.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 – dự kiến năm 2024

6. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ 2024

7. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

B. Sau khi thảo luận và đóng góp ý kiến, Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023

Số cổ phần biểu quyết thông qua là: 3.290.500 CP- đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 với các chỉ tiêu sau:

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh (%)	
					KH năm 2023	TH năm 2022
I	Sản lượng tiêu thụ bao bì	1000 bao	34.600	38.830	112,23	105,20
	- Vỏ bao xi măng	1000 bao	15.400	14.514	94,25	90,24
	- Vỏ bao nông sản + bao PE	1000 bao	19.200	24.316	126,65	116,75
II	Doanh thu thuần	Tr. đồng	175.000	182.577	104,33	97,22
	Trong đó: Doanh thu tiêu thụ bao bì	Tr. đồng	163.900	171.942	104,91	97,21
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	12.300	13.520	109,92	106,04

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh (%)	
					KH năm 2023	TH năm 2022
	Trong đó: Lợi nhuận bao bì, khác	Tr. đồng	10.500	12.195	116,14	113,11
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	9.800	10.805	110,26	105,94
V	Hiệu quả chưa lương (DT-CP chưa lương)	Tr. đồng	37.291	41.293	110,73	106,67
VI	Lao động bình quân (Không tính quản lý)	Người	260	245	94,23	94,23
VII	Các chỉ tiêu TN BQ CBCNV					
1	-TN BQ QL Chuyên trách từ TKA người/tháng	1.000 đồng	33.778	40.472	119,82	112,95
2	-TN BQ QL Không Chuyên trách từ TKA người/tháng	1.000 đồng	2.000	2.000	100,00	100,00
3	TN BQ từ TKA người/tháng	1.000 đồng	7.589	8.918	117,51	113,23

b. Kết quả thực hiện đầu tư năm 2023.

TT	Tên công trình/ dự án	Thực hiện (VNĐ)
1	Hoàn thiện Hệ thống Phòng cháy chữa cháy	350.468.109
2	Đầu tư máy lạnh 200.000PTU	238.181.818
3	Đầu tư xe nâng	507.000.000
4	Cải tạo sửa chữa nhà xưởng, nhà kho cho thuê	1.007.077.500
	Tổng cộng	2.102.727.427

Số cổ phần biểu quyết thông qua là: 3.290.500 CP- đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024.

a. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	KH2024/TH2023 (%)	Ghi chú
I	Sản lượng tiêu thụ bao bì	1000 bao	38.830	35.970	92,63	
	- Vỏ bao xi măng	1000 bao	14.514	14.800	101,97	
	- Vỏ bao nông sản + bao PE	1000 bao	24.316	21.170	87,06	
II	Doanh thu thuần	Tr. đồng	182.577	163.540	89,60	
	Trong đó Bao bì	Tr. đồng	171.942	152.500	88,72	
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	13.520	12.900	95,41	
	Tr.đó: Lợi nhuận bao bì	Tr. đồng	12.195	11.150	91,39	
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	10.805	10.300	95,51	
V	Hiệu quả chưa lương (DT-CP chưa lương)	Tr. đồng	41.293	39.144	94,80	
VI	Lao động bình quân (chưa gồm lao động quản lý)	Người	245	246	100,41	
VII	Các chỉ tiêu TN BQ CBCNV					
1	-TN BQ QL Chuyên trách từ TKA người/tháng	1000 đồng	40.472	35.000	86,48	
2	-TN BQ QL Khôngchuyên trách từ TKA người/tháng	1000 đồng	2.000	2.000	100,00	
3	TN BQ từ TKA người / tháng	1000 đồng	8.918	8.431	94,53	

b. Kế hoạch đầu tư năm 2024

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục	Khái toán (Chưa bao gồm VAT)
1	Đầu tư 01 máy tiện 1m63 có băng dài 3,6 mét phục vụ công tác bảo trì bảo dưỡng.	500
2	Đầu tư 06 máy dẹt tròn 06 thoi, công suất: 2,2÷2,5 m/phút (Bao gồm: Chi phí vận chuyển; lắp đặt; logistic; đấu thầu...)	3.500
	Tổng cộng	4.000

Căn cứ tình hình chung của thị trường, và các điều kiện thuận lợi để khảo sát giá cả, mua sắm và triển khai phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty.

Số cổ phần biểu quyết thông qua là: 3.290.500 CP- đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

4. Thông qua đề xuất mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023, phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2024, như sau:

a. Năm 2023

- Thành viên Hội đồng quản trị:

01 người x 3.000.000 đồng/ tháng x 12 tháng = 36.000.000 đồng

- Thành viên Ban kiểm soát:

+ Trưởng Ban kiểm soát:

01 người x 2.000.000 đồng / tháng x 12 tháng = 24.000.000 đồng

+ Thành viên Ban kiểm soát

02 người x 1.500.000 đồng / tháng x 12 tháng = 36.000.000 đồng

b. Năm 2024.

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 đồng/ tháng

- Trưởng BKS : 2.000.000 đồng/ tháng

- Thành viên BKS : 1.500.000 đồng/ tháng

Số cổ phần biểu quyết thông qua là: 3.290.500 CP- đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và dự kiến năm 2024, như sau:

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Đơn vị tính: Đồng

1	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm 2023	10.805.259.585
2	Lợi nhuận chưa phân phối	10.805.259.585
3	Trích lập các quỹ, trong đó	
-	Quỹ đầu tư, phát triển (10%)	1.080.525.959
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (2,97 Tháng lương)	6.502.608.626
-	Trích Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp (1,5 tháng lương QL Chuyên trách)	182.125.000
4	Chia cổ tức 8%/ VĐL	3.040.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

b. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024.

1. Cổ tức dự kiến: 8 - 10% vốn điều lệ.

2. Trích lập các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển dự kiến: 10 - 15%

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

Số cổ phần biểu quyết thông qua là: 3.290.500 CP- đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

6. Nhất trí báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024. (Có báo cáo kèm theo)

7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng được những yêu cầu theo quy định đề ra để trình Hội đồng quản trị phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 cho Công ty.

Số cổ phần biểu quyết thông qua là: 3.290.500 CP- đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

8. Thụ ký Đại hội thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Số cổ phần biểu quyết thông qua là: 3.290.500 CP- đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

V. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông: Trần Anh Giang thay mặt Đoàn chủ tịch phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An đã kết thúc vào lúc 17giờ00 phút cùng ngày.

Biên bản này đã được đọc toàn văn trước Đại hội, Đoàn Chủ tịch đã xin Đại hội biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí biểu quyết 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được công bố trên website của Công ty: www.tankhanhan.com

BAN THƯ KÝ



Nguyễn Quang Long

ĐOÀN CHỦ TỊCH



Hà Quang Minh